

Số: 562 /NMĐTB2-KTATMT

Thái Bình, ngày 25 tháng 03 năm 2025

V/v cung cấp báo giá dịch vụ bảo dưỡng, sửa
chữa các xe ô tô, xe chuyên dụng – NMNĐ Thái
Bình 2

Kính gửi: Các Nhà cung cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đang có nhu cầu triển khai dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa các xe ô tô, xe chuyên dụng. Được biết Quý Công ty là đơn vị có năng lực, kinh nghiệm trong việc bảo dưỡng, sửa chữa các xe ô tô, xe chuyên dụng, đề nghị Quý Công ty quan tâm, xem xét và cung cấp báo giá cho dịch vụ, vật tư thay thế nói trên với nội dung như sau:

- Phạm vi công việc:
 - ✓ Danh mục dịch vụ, vật tư như đính kèm.
- Tiến độ cung cấp: 1 năm kể từ ngày ký Hợp đồng.
- Địa điểm giao hàng: Tại cơ sở của Nhà cung cấp.
- Hiệu lực báo giá: 30 ngày kể từ ngày báo giá.
- Thời gian gửi báo giá: không muộn ngày 01/04/2025.
- Báo giá được ký tên, đóng dấu bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Công ty.
- Phương thức gửi báo giá: Gửi trực tiếp qua bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email, fax.
- Thông tin liên hệ:
 - ✓ Người nhận: Vũ Huy Tường, Phòng KTATMT;
 - ✓ Địa chỉ: Xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
 - ✓ Số điện thoại liên hệ: 0977.705.055; Email: tuongvh@pvpqb.vn; hungbb@pvpqb.vn; thangnq@pvpqb.vn.

Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CNPĐ DK (để b/c);
- GĐ NM (để b/c);
- Phòng: TM (để t/h);
- Lưu: VT, KTATMT (V.H.T: 1 b).

Đính kèm:

- Phạm vi công việc.

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ THÁI BÌNH 2
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Văn Ngọc

Xã Mỹ Lộc - huyện Thái Thụy - tỉnh Thái Bình

ĐT: 02273.721.515; Fax: 02273.721.678



PHỤ LỤC 1							
PHẠM VI CÔNG VIỆC BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA 02 XE 47 CHỖ - NMND THÁI BÌNH 2 (Đính kèm Tờ trình số: 192/TTr-KTATMT ngày 12 tháng 03 năm 2025)							
Stt	Loại xe	Nội dung dịch vụ/vật tư	Đvt	Khối lượng thực hiện của 01 xe	Số lượng xe	Tổng khối lượng	Ghi chú
I. Phần dịch vụ bảo dưỡng/sửa chữa							
1. Bảo dưỡng định kỳ							
1	HB120S, UNIVERSE-47 chỗ	Bảo dưỡng 5.000 Km (thay nhớt máy, bơm mỡ, vệ sinh lọc gió, chỉnh phanh tay, chỉnh phanh chân, đảo lốp)	Lần	4	2	8	Thay đổi lại Đvt, tăng tần suất 4 lần/năm
		Bảo dưỡng 10.000 Km (thay nhớt máy, lọc nhớt, bơm mỡ, vệ sinh lọc gió, siết bu lông gầm xe, vệ sinh phanh 06 bánh)	Lần	2	2	4	Thay đổi lại Đvt, tăng tần suất 2 lần/năm
		Bảo dưỡng 20.000 km (thay nhớt máy, lọc nhớt, lọc dầu, bơm mỡ, vệ sinh lọc gió)	Lần	1	2	2	Thay đổi lại Đvt
		Bảo dưỡng 40.000 Km (thay nhớt máy, lọc nhớt, lọc dầu, nhớt cầu, nhớt hộp số, bơm mỡ, vệ sinh lọc gió, bảo dưỡng phanh 4 bánh, thay nước làm mát, thay phốt 06 bánh, thông súc kết làm mát, thay dung dịch vệ sinh buồng đốt, dung dịch súc rửa động cơ, dung dịch làm sạch kim phun, thay dầu phanh, bảo dưỡng máy phát, máy đề, vệ sinh điều hòa, dầu côn)	Lần	1	2	2	
2. Sửa chữa hư hỏng							
2	HB120S, UNIVERSE-47 chỗ	Thay bơm nước động cơ	Lần	1	2	2	Nhân công thay thế hư hỏng
		Thay đế bóng hơi sau	Lần	1	2	2	
		Thay chân đế bóng hơi trước	Lần	1	2	2	
		Thay Bóng hơi	Lần	1	2	2	
		Thay van chia hơi tổng (4 way valve)	Lần	1	2	2	
		Thay van chia hơi bầu lọc kê	Lần	1	2	2	
		Thay bầu hơi chính (1 cái)	Lần	1	2	2	
		Thay bầu hơi phụ (1 cái)	Lần	1	2	2	
		Thay cụm van xả hơi	Lần	1	2	2	
		Thay tổng côn trên	Lần	1	2	2	
		Thay tổng côn dưới	Lần	1	2	2	



2	HB120S, UNIVERSE-47 chỗ	Thay phốt moay ơ	Lần	1	2	2	Nhân công thay thế hư hỏng
		Thay phốt láp sau	Lần	1	2	2	
		Thay bầu trợ lực côn	Lần	1	2	2	
		Thay tổng phanh	Lần	1	2	2	
		Thay má phanh bánh trước	Lần	1	2	2	
		Thay má phanh bánh sau	Lần	1	2	2	
		Thay bầu lọc kê phanh trước	Lần	1	2	2	
		Thay bầu lọc kê phanh sau	Lần	1	2	2	
		Thay mâm phanh	Lần	1	2	2	
		Thay lò xo phanh sau	Lần	1	2	2	
		Thay lò xo phanh trước	Lần	1	2	2	
		Thay cao su giằng cầu	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh giằng dọc cầu sau,dưới	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh giằng dọc cầu sau,trên	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh giằng ngang cầu sau 1 bên	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh giằng dọc trước, dưới 1 bên	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh giằng dọc trước, trên	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh ổn định cầu sau (vòng cung).	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh ổn định gầm trước	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh ổn định đứng, trước	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh giằng dọc gầm trước	Lần	1	2	2	
		Thay cao su nhíp đỡ trước bên trái, phải	Lần	1	2	2	
		Thay máy đề	Lần	1	2	2	
		Thay rơ le nguồn	Lần	1	2	2	
		Thay phin lọc ga	Lần	1	2	2	
		Thay dây cu roa lọc lạnh	Lần	1	2	2	
		Thay đường ống ga đi, về lọc lạnh	Lần	1	2	2	
		Thay dàn nóng	Lần	1	2	2	
		Thay dàn lạnh	Lần	1	2	2	
		Thay quạt gió dàn lạnh	Lần	1	2	2	
		Thay đèn pha	Lần	1	2	2	
		Thay đèn hậu	Lần	1	2	2	
		Thay cần chổi gạt mưa	Lần	1	2	2	
		Thay cao su gạt mưa	Lần	1	2	2	
		Thay van chia hơi cửa	Lần	1	2	2	
		Bình ắc quy platinum N200	Lần	1	2	2	
		Thay lốp xe bridgestone	Lần	1	2	2	
		Thay bạc, phốt chặn quả đào	Lần	1	2	2	

2	HB120S, UNIVERSE-47 chỗ	Thay bi moay σ	Lần	1	2	2	Nhân công thay thế hư hỏng
		Cứu hộ sửa chữa	Lần	1	2	2	
II. Phần vật tư							
1. Vật tư tiêu hao							
3	HB120S, UNIVERSE-47 chỗ	Bảo dưỡng 5.000 km					Tăng tần suất 4 lần/năm
		Nhớt máy dầu Castrol	Lít	26	2	208	
		Mỡ bò- xô 16Kg	Kg	0,5	2	4	
		Bảo dưỡng 10.000 km					Tăng tần suất 2 lần/năm
		Nhớt máy dầu Castrol	Lít	26	2	104	
		Lọc nhớt	Cái	2	2	8	
		Mỡ bò- xô 16Kg	Kg	0,5	2	2	
		Bảo dưỡng 20.000 km					Giữ nguyên theo phạm vi đã được phê duyet
		Nhớt máy dầu Castrol	Lít	26	2	52	
		Lọc nhớt	Lít	2	2	4	
		Lọc dầu tinh	Cái	1	2	2	
		Mỡ bò- xô 16 Kg	Kg	0,5	2	1	
		Bảo dưỡng 40.000 km					
		Nhớt máy dầu Castrol	Lít	26	2	52	
		Lọc nhớt	Cái	2	2	4	
		Phốt bánh sau trong	Cái	1	2	2	
		Phốt bánh trước	Cái	1	2	2	
		Phốt bánh sau ngoài	Cái	1	2	2	
		Dung dịch vệ sinh buồng đốt động cơ Diesel	Hộp	1	2	2	
		Dung dịch súc rửa động cơ 300ml/ chai (12chai/thùng)	Hộp	1	2	2	
		Dung dịch làm sạch kim phun Diesel	Hộp	1	2	2	
		Lọc dầu tinh	Cái	1	2	2	
		Lọc dầu thô	Cái	1	2	2	
		Nhớt hộp số Castrol	Lít	13	2	26	
		Dầu cầu Castrol	Lít	13	2	26	
		Nước làm mát động cơ pha sẵn	Lít	50	2	100	
		Dầu phanh	Lít	0,5	2	1	
		Dầu côn	Hộp	1	2	2	
2. Vật tư thay thế							
4	HB120S, UNIVERSE-47 chỗ	Bơm nước động cơ	Cái	1	2	2	Giữ nguyên theo phạm vi đã được phê duyet
		Chân đế bóng hơi sau	Cái	2	2	4	
		Chân đế bóng hơi trước	Cái	2	2	4	
		Bóng hơi	Cái	6	2	12	

4	HB120S, UNIVERSE-47 chỗ	Van chia hơi tổng (4 way valve)	Cái	1	2	2	Giữ nguyên theo phạm vi đã được phê duyet
		Van chia hơi bầu lọc kê	Cái	1	2	2	
		Bầu hơi chính (1 cái)	Cái	1	2	2	
		Bầu hơi phụ (1 cái)	Cái	1	2	2	
		Cụm van xả hơi	Cái	1	2	2	
		Tổng côn trên	Cái	1	2	2	
		Tổng côn dưới	Cái	1	2	2	
		Phốt moay ơ	Cái	4	2	8	
		phốt láp sau	Cái	2	2	4	
		Bầu trợ lực côn	Cái	1	2	2	
		Tổng phanh	Cái	1	2	2	
		Má phanh bánh trước	Cái	1	2	2	
		Má phanh bánh sau	Cái	1	2	2	
		Bầu lọc kê phanh trước	Cái	1	2	2	
		Bầu lọc kê phanh sau	Cái	1	2	2	
		Mâm phanh	Bộ	1	2	2	
		Lò xo phanh sau	Cái	8	2	16	
		Lò xo phanh trước	Cái	2	2	4	
		Cao su giằng cầu	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh giằng dọc cầu sau,dưới	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh giằng dọc cầu sau,trên	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh giằng ngang cầu sau 1 bên	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh giằng dọc trước, dưới 1 bên	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh giằng dọc trước, trên	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh ổn định cầu sau (vòng cung).	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh ổn định gầm trước	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh ổn định đứng, trước	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh giằng dọc gầm trước	Cái	2	2	4	
		Cao su nhíp đỡ trước bên trái, phải	Cái	2	2	4	
		Máy đề	Cái	1	2	2	
		Rơ le nguồn	Cái	1	2	2	
		Phin lọc ga	Cái	1	2	2	
		Dây cu roa lọc lạnh	Cái	1	2	2	
		Đường ống ga đi, về lọc lạnh	Cái	1	2	2	
		Dàn nóng	Cái	1	2	2	
		Dàn lạnh	Cái	1	2	2	
		Quạt gió dàn lạnh	Cái	4	2	8	
		Đèn pha	Cái	1	2	2	

4	HB120S, UNIVERSE-47 chỗ	Đèn hậu	Cái	1	2	2	Giữ nguyên theo phạm vi đã được phê duyet
		Cần chổi gạt mưa	Cái	1	2	2	
		Cao su gạt mưa	Cái	1	2	2	
		Van chia hơi cửa	Cái	1	2	2	
		Bình ắc quy platinum N200	Cái	2	2	4	
		Lốp xe bridgestone	Cái	6	2	12	
		Bạc, phốt chặn quả đào	Cái	2	2	4	
		Bì moay ơ	Vòng	2	2	4	
		Ghi chú: - Các vật tư được thay thế khi bị hỏng. - Vật tư, phụ tùng thay thế phải mới 100%, phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật hãng sản xuất (hoặc tương đương).					



PHỤ LỤC 2							
PHẠM VI CÔNG VIỆC BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA 02 XE 29 CHỖ - NMNĐ THÁI BÌNH 2 (Đính kèm Tờ trình số: 192/TTr-KTATMT ngày 12 tháng 03 năm 2025)							
Stt	Loại xe	Nội dung dịch vụ/vật tư	Đvt	Khối lượng thực hiện của 01 xe	Số lượng xe	Tổng khối lượng	Ghi chú
I. Phần dịch vụ bảo dưỡng/ sửa chữa							
1. Bảo dưỡng định kỳ							
1	HB73S-29 chỗ	Bảo dưỡng 5.000 Km (thay nhớt máy, bơm mỡ, vệ sinh lọc gió, chỉnh phanh tay, chỉnh phanh chân, đảo lốp)	Lần	2	2	4	Thay đổi Đvt
		Bảo dưỡng 10.000 Km (thay nhớt máy, lọc nhớt, bơm mỡ, vệ sinh lọc gió, siết bu lông gầm xe, vệ sinh phanh 06 bánh)	Lần	1	2	2	
		Bảo dưỡng 20.000 km (thay nhớt máy, lọc nhớt, lọc dầu, bơm mỡ, vệ sinh lọc gió)	Lần	1	2	2	
		Bảo dưỡng 40.000 Km (thay nhớt máy, lọc nhớt, lọc dầu, nhớt cầu, nhớt hộp số, bơm mỡ, vệ sinh lọc gió, bảo dưỡng phanh 4 bánh, thay nước làm mát, thay phớt 06 bánh, thông súc két làm mát, thay dung dịch vệ sinh buồng đốt, dung dịch súc rửa động cơ, dung dịch làm sạch kim phun, thay dầu phanh, bảo dưỡng máy phát, máy đề, vệ sinh điều hòa, dầu côn, dầu rửa, cupben phanh trước, sau)	Lần	1	2	2	
2. Sửa chữa hư hỏng							
2	HB73S-29 chỗ	Thay bơm nước động cơ	Lần	1	2	2	Nhân công thay thế hư hỏng
		Thay van chia hơi tổng (4 way valve)	Lần	1	2	2	
		Thay van chia hơi bầu lọc kê	Lần	1	2	2	
		Thay bầu hơi chính (1 cái)	Lần	1	2	2	
		Thay bầu hơi phụ (1 cái)	Lần	1	2	2	
		Thay cụm van xả hơi	Lần	1	2	2	
		Thay tổng côn trên	Lần	1	2	2	
		Thay tổng côn dưới	Lần	1	2	2	
		Thay phớt moay ơ	Lần	1	2	2	
		Thay phớt láp sau	Lần	1	2	2	
		Thay bầu trợ lực côn	Lần	1	2	2	



2	HB73S-29 chỗ	Thay tổng phanh	Lần	1	2	2	Nhân công thay thế hư hỏng
		Thay má phanh bánh trước	Lần	1	2	2	
		Thay má phanh bánh sau	Lần	1	2	2	
		Thay bầu lọc kê phanh trước	Lần	1	2	2	
		Thay bầu lọc kê phanh sau	Lần	1	2	2	
		Thay mâm phanh	Lần	1	2	2	
		Thay lò xo phanh sau	Lần	1	2	2	
		Thay lò xo phanh trước	Lần	1	2	2	
		Thay cao su giằng cầu	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh giằng dọc cầu sau,dưới	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh giằng dọc cầu sau,trên	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh giằng ngang cầu sau 1 bên	Lần	1	2	2	
		Thay Cao su thanh giằng dọc trước, dưới 1 bên	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh giằng dọc trước, trên	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh ổn định cầu sau (vòng cung).	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh ổn định gầm trước	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh ổn định đứng, trước	Lần	1	2	2	
		Thay cao su thanh giằng dọc gầm trước	Lần	1	2	2	
		Thay cao su nhíp đỡ trước bên trái, phải	Lần	1	2	2	
		Thay máy đề	Lần	1	2	2	
		Thay rơ le nguồn	Lần	1	2	2	
		Thay phin lọc ga	Lần	1	2	2	
		Thay dây cu roa lọc lạnh	Lần	1	2	2	
		Thay đường ống ga đi, về lọc lạnh	Lần	1	2	2	
		Thay dàn nóng	Lần	1	2	2	
		Thay dàn lạnh	Lần	1	2	2	
		Thay quạt gió dàn lạnh	Lần	1	2	2	
		Thay đèn pha	Lần	1	2	2	
		Thay đèn hậu	Lần	1	2	2	
		Thay cần chôi gạt mưa	Lần	1	2	2	
		Thay cao su gạt mưa	Lần	1	2	2	
		Thay van chia hơi cửa	Lần	1	2	2	
		Thay bình ắc quy platinum N80	Lần	1	2	2	
		Thay lốp xe bridgestone	Lần	1	2	2	
		Thay bi moay ơ	Lần	1	2	2	
		Thay bạc, phốt chặn quả đà	Lần	1	2	2	
		Cứu hộ sửa chữa	Lần	1	2	2	



II. Phần vật tư							
1. Vật tư tiêu hao							
		Bảo dưỡng 5.000 km					Giữ nguyên theo phạm vi đã được phê duyệt (1 năm 2 lần)
		Nhớt máy dầu Castrol	Lít	9,5	2	38	
		Mỡ bò- Xô 16 Kg	Xô	0,5	2	2	
		Bảo dưỡng 10.000 km					Giữ nguyên theo phạm vi đã được phê duyệt
		Nhớt máy dầu Castrol	Lít	9,5	2	19	
		Lọc nhớt	Cái	1	2	2	
		Mỡ bò- Xô 16 Kg	Kg	0,5	2	1	
		Bảo dưỡng 20.000 km					
		Nhớt máy dầu Castrol	Lít	9,5	2	19	
		Lọc nhớt	Cái	1	2	2	
		Lọc dầu	Cái	1	2	2	
		Mỡ bò- Xô 16 Kg	Kg	0,5	2	1	
		Bảo dưỡng 40.000 km					
		Nhớt máy dầu Castrol	Lít	9,5	2	19	
		Lọc nhớt	Cái	1	2	2	
		Lọc dầu	Cái	1	2	2	
		Nhớt hộp số Castrol	Lít	9,5	2	19	
		Mỡ bò- Xô 16 Kg	Kg	3	2	6	
		Phớt 80-122 sau trong	Cái	2	2	4	
		Phớt 52-102 sau ngoài	Cái	2	2	4	
		Phớt bánh trước	Cái	2	2	4	
		Dung dịch vệ sinh buồng đốt động cơ Diesel	Hộp	1	2	2	
		Dung dịch súc rửa động cơ 300ml/ chai	Hộp	1	2	2	
		Dung dịch làm sạch kim phun nhiên liệu Diesel	Hộp	1	2	2	
		Dầu phanh 1lít/chai	Lít	1	2	2	
		Nước làm mát động cơ pha sẵn (5 lít/can)	Lít	10	2	20	
		CUPBEN túi trước HD	Túi	2	2	4	
		CUPBEN túi sau HD	Túi	2	2	4	
		Dầu rửa	Lít	2	2	4	
		Dầu côn	Hộp	1	2	2	
2. Vật tư thay thế							



4	HB73S-29 chỗ	Bơm nước động cơ	Cái	1	2	2	Giữ nguyên theo phạm vi đã được phê duyệt
		Van chia hơi tổng (4 way valve)	Cái	1	2	2	
		Van chia hơi bầu lọc kê	Cái	1	2	2	
		Bầu hơi chính (1 cái)	Cái	1	2	2	
		Bầu hơi phụ (1 cái)	Cái	1	2	2	
		Cụm van xả hơi	Cái	1	2	2	
		Tổng côn trên	Cái	1	2	2	
		Tổng côn dưới	Cái	1	2	2	
		Phốt moay ơ	Cái	4	2	8	
		phốt láp sau	Cái	2	2	4	
		Bầu trợ lực côn	Cái	1	2	2	
		Tổng phanh	Cái	1	2	2	
		Má phanh bánh trước	Cái	1	2	2	
		Má phanh bánh sau	Cái	1	2	2	
		Bầu lọc kê phanh trước	Cái	1	2	2	
		Bầu lọc kê phanh sau	Cái	1	2	2	
		Mâm phanh	Bộ	1	2	2	
		Lò xo phanh sau	Cái	8	2	16	
		Lò xo phanh trước	Cái	2	2	4	
		Cao su giằng cầu	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh giằng dọc cầu sau,dưới	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh giằng dọc cầu sau,trên	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh giằng ngang cầu sau 1 bên	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh giằng dọc trước, dưới 1 bên	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh giằng dọc trước, trên	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh ổn định cầu sau (vòng cung).	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh ổn định gầm trước	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh ổn định đứng, trước	Cái	2	2	4	
		Cao su thanh giằng dọc gầm trước	Cái	2	2	4	
		Cao su nhíp đỡ trước bên trái, phải	Cái	2	2	4	
		Máy đề	Cái	1	2	2	
		Rơ le nguồn	Cái	1	2	2	



4	HB73S-29 chỗ	Phin lọc ga	Cái	1	2	2	Giữ nguyên theo phạm vi đã được phê duyệt
		Dây cu roa lốc lạnh	Cái	1	2	2	
		Đường ống ga đi, về lốc lạnh	Cái	1	2	2	
		Dàn nóng	Cái	1	2	2	
		Dàn lạnh	Cái	1	2	2	
		Quạt gió dàn lạnh	Cái	4	2	8	
		Đèn pha	Cái	1	2	2	
		Đèn hậu	Cái	1	2	2	
		Cần chổi gạt mưa	Cái	1	2	2	
		Cao su gạt mưa	Cái	1	2	2	
		Van chia hơi cửa	Cái	1	2	2	
		Bình ắc quy platinum N80	Cái	2	2	4	
		Lốp xe bridgestone	Cái	6	2	12	
		Bi moay ơ	Vòng	2	2	4	
		Bạc, phốt chặn quả đào	Cái	1	2	2	
Ghi chú: - Các vật tư được thay thế khi bị hỏng. - Vật tư, phụ tùng thay thế phải mới 100%, phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật hãng sản xuất (hoặc tương đương).							



PHỤ LỤC 3							
PHẠM VI CÔNG VIỆC TỔNG HỢP BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA 02 XE CỨU HỎA VÀ XE CẢI TẠM HÀNH (Đính kèm Tờ trình số: 192/TTr-KTATMT ngày 12 tháng 03 năm 2025)							
Stt	Loại xe	Nội dung dịch vụ/vật tư	Đvt	Khối lượng thực hiện của 01 xe	Số lượng xe	Tổng khối lượng	Ghi chú
I. Phần dịch vụ bảo dưỡng							
1. Bảo dưỡng định kỳ							
1	Xe Hino chữa cháy	Nhân công kiểm tra dây curoa, thay dầu máy, dầu số, dầu phanh, thay lọc dầu, lọc nhớt, lọc tinh, lọc gió, bơm mỡ, thay nước làm mát, thay vú mỡ	Lần	1	2	2	Thay đổi Đvt
		Bảo dưỡng moay ơ+má phanh, ắc phanh 6 bánh	Lần	1	2	2	
		Vệ sinh bảo dưỡng cầu	Lần	1	2	2	
		Nhân công tháo lắp và bảo dưỡng máy phát củ đề	Lần	1	2	2	
		Nhân công tháo lắp và thông súc kết nước	Lần	1	2	2	
		Bảo dưỡng hệ thống phanh	Lần	1	2	2	
	Xe tải ISUZU-FVR34Q	Nhân công kiểm tra dây curoa, thay dầu máy, dầu số, dầu phanh, thay lọc dầu, lọc nhớt, lọc tinh, lọc gió, bơm mỡ, thay nước làm mát, thay vú mỡ	Lần	1	1	1	
		Bảo dưỡng moay ơ+má phanh, ắc phanh 6 bánh	Lần	1	1	1	
		Vệ sinh bảo dưỡng cầu	Lần	1	1	1	
		Nhân công tháo lắp và bảo dưỡng máy phát củ đề	Lần	1	1	1	
		Nhân công tháo lắp và thông súc kết nước	Lần	1	1	1	
		Bảo dưỡng hệ thống phanh	Lần	1	1	1	
2. Sửa chữa hư hỏng							
2	Xe Hino chữa cháy	Thay lốp xe maxxì	Lần	1	2	2	Nhân công thay thế hư hỏng
		Thay bi moay ơ trước trong hãng Koyo	Cái	1	2	2	
		Thay bi moay ơ trước ngoài hãng Koyo	Cái	1	2	2	
		Thay bi moay ơ sau trong hãng Koyo	Cái	1	2	2	
		Thay bi moay ơ sau ngoài hãng Koyo	Cái	1	2	2	
		Thay phốt lốp	Cái	1	2	2	
		Thay phốt moay ơ trước Hino	Cái	1	2	2	
		Thay phốt moay ơ sau Hino	Cái	1	2	2	



2	Xe tải ISUZU-FVR34Q	Thay lốp xe maxxì	Lần	1	2	2	Nhân công thay thế hư hỏng
		Thay bì moay ơ trước trong	Cái	1	1	1	
		Thay bì moay ơ trước ngoài	Cái	1	1	1	
		Thay bì moay ơ sau trong	Cái	1	1	1	
		Thay bì moay ơ sau ngoài	Cái	1	1	1	
		Thay phốt lốp	Cái	1	1	1	
		Thay phốt moay ơ trước	Cái	1	1	1	
		Thay phốt moay ơ sau	Cái	1	1	1	

II. Phần vật tư

1. Vật tư tiêu hao

3	Xe Hino chữa cháy	Dầu cầu Lutex 85W140	Lít	25	2	50	Giữ nguyên theo phạm vi đã được phê duyệt
		Dầu động cơ	Lít	18	2	36	
		Dầu trợ lực lái S- Oil	Chai	5	2	10	
		Dầu phanh DOT3	Chai	2	2	4	
		Lọc nhớt Hino	Cái	1	2	2	
		Lọc tinh Hino	Cái	1	2	2	
		Lọc thô Hino	Cái	1	2	2	
		Lọc gió Hino	Cái	1	2	2	
		Mỡ chịu nhiệt zig	Kg	15	2	30	
		Nước làm mát	Can	4	2	8	
	Xe tải ISUZU-FVR34Q	Dầu cầu Lutex 85W140	Lít	25	1	25	
		Dầu động cơ	Lít	18	1	18	
		Dầu trợ lực lái S- Oil	Chai	5	1	5	
		Dầu phanh DOT3	Chai	2	1	2	
		Lọc nhớt Isuzu	Cái	1	1	1	
		Lọc tinh Isuzu	Cái	1	1	1	
		Lọc thô Isuzu	Cái	1	1	1	
		Lọc gió Isuzu	Cái	1	1	1	
		Mỡ chịu nhiệt zig	Kg	5	1	5	
		Nước làm mát	Can	4	1	4	
		Dầu thủy lực	Lít	20	1	20	

2. Vật tư thay thế

4	Xe Hino chữa cháy	Lốp maxxì hàng nội địa	Cái	6	2	12	Giữ nguyên theo phạm vi đã được phê duyệt
		Vú mỡ	Cái	12	2	24	
		Bì moay ơ trước trong hãng Koyo	Cái	2	2	4	
		Bì moay ơ trước ngoài hãng Koyo	Cái	2	2	4	
		Bì moay ơ sau trong hãng Koyo	Cái	2	2	4	



4	Xe Hino chữa cháy	Bì moay ơ sau ngoài hãng Koyo	Cái	2	2	4	Giữ nguyên theo phạm vi đã được phê duyệt
		Phốt lốp	Cái	4	2	8	
		Phốt moay ơ trước Hino	Cái	4	2	8	
		Phốt moay ơ sau Hino	Cái	4	2	8	
	Xe tải ISUZU-FVR34Q	Vú mỡ	Cái	12	1	12	
		Bì moay ơ trước trong	Cái	2	1	2	
		Bì moay ơ trước ngoài	Cái	2	1	2	
		Bì moay ơ sau trong	Cái	2	1	2	
		Bì moay ơ sau ngoài	Cái	2	1	2	
		Phốt lốp	Cái	4	1	4	
		Phốt moay ơ trước	Cái	4	1	4	
		Phốt moay ơ sau	Cái	4	1	4	
		Lốp maxxì hàng nội địa	Cái	6	1	6	

Ghi chú: - Các vật tư được thay thế khi bị hỏng.

- Vật tư, phụ tùng thay thế phải mới 100%, phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật hãng sản xuất (hoặc tương đương).

